

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ

Học kỳ 1 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Thực tập tốt nghiệp (CNTT) - MH1101063

Mã lớp học phần: 25111MH110106304 Số tín chỉ: 6

Giảng viên giảng dạy: Lê Anh Thy Thy - (01035)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2310010074	Hồ Ngọc Gia	Bảo	16/08/2005		7.5	bảy chấm năm	C25TH3	
2	2310010055	Võ Thành	Đặng	18/05/2003		8	tám	C25TH2	
3	2310010041	Lâm Nhựt	Hào	02/07/2005		9	chín	C25TH2	
4	2310010067	Lê Trung	Hiếu	20/04/2005		6	sáu	C25TH2	
5	2310110016	Âu Dương Quốc	Huy	04/03/2005				C25TH1	VT
6	2310010035	Trần Quang	Huy	02/09/2005		8	tám	C25TH1	
7	2310010069	Võ Tuấn	Khang	06/08/2005		9.5	chín chấm năm	C25TH2	
8	2310010012	Phan Thành	Lộc	23/11/2005		8.5	tám chấm năm	C25TH1	
9	2310010032	Ngô Thành	Luân	02/09/2005				C25TH1	VT
10	2310010009	Nguyễn Lê Bảo	My	20/01/2005		9	chín	C25TH1	
11	2310010062	Nguyễn Huỳnh Hữu	Nghĩa	26/05/2005		7.5	bảy chấm năm	C25TH2	
12	2310010030	Võ Thị Hạnh	Nguyên	04/04/2005		8.5	tám chấm năm	C25TH1	
13	2310010058	Hà Thị Ánh	Nguyệt	18/08/2005		8	tám	C25TH2	
14	2310010023	Nguyễn Thành	Nhân	02/08/2005		9.5	chín chấm năm	C25TH1	
15	2310010054	Võ Minh	Nhựt	29/04/2005				C25TH2	VT
16	2310010008	Nguyễn Trung	Thành	27/02/2005				C25TH1	VT
17	2310010013	Lưu Hiền	Vinh	28/06/2004		8.5	tám chấm năm	C25TH1	

Lưu ý: sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

Tổng số sinh viên dự thi : 13 vắng thi: 4 . Số bài thi/Số tờ: 13 / 13 .

Số sinh viên đạt/không đạt: 13 / 4

Tỷ lệ đạt: _____ %

Ngày 25 tháng 12 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm duy Cường

Ngày 10 tháng 12 năm 2025

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Lê Anh Thy Thy